BOYTÉ ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

ĐỂ THỊ TỚT NGHIỆP BÁC SĨ Y KHOA NĂM 2019 HE: CHÍNH QUI 4 NĂM MON THI: TONG HOP HE NGOAL, NGAY THI 24/07/2019 THOI GIAN: 120 PHÚT (120 CÂU) MA DE: 011

CHON 1 CÂU ĐỦNG

 Nói về hội chứng Lynch, hãy chon câu ĐƯNG: A. Ung thư đại trực tràng do polyp có di truyền

B. Ung thư đại trực tràng không polyp không di truyền

C.) Ung thư đại trực tràng không polyp có di truyền D. Ung thư đại trực tràng do polyp không di truyền

E. Không liên quan ung thư đại trực trắng

2. Bệnh nhân nam 52 tuổi muốn tầm soát ung thư đại trực tràng, anh ta được nội soi đại tràng và phát hiện 1 polyp trực tràng không cuống cách bờ hậu môn 5cm, kích thước 1x1cm. Kết quả giải phầu bệnh trả lời polyp tăng sản. Chấn đoán phù hợp là gì?

A. Ung thu true trang

B. Việm trực tràng tặng sản C. Polyp trực tràng đi truyền

D. Nguy cơ chuyển thành ung thư trực tràng rất cao

E. Polyp trực tràng không đi truyền

U Klatskin có đặc điểm là:

A. U lành đoạn cuối ống mật chủ

(B.) U ác đường mật rồn gan

C. U lành dường mật trong gan

D. U ác nhủ Vater

E. U ác ngã ba ống túi mật- ống mật chủ

4. Cho các tình huống sau:

1- Tắc ruột do bã thức ăn hỗi tràng; 2- Tắc ruột do u dạng vòng nhẫn đại tràng xuống; 3- Tắc ruột do dây dính sau mô ruột thừa; 4- Lồng hồi- manh tràng do polyp manh tràng. Sắp xếp loại có tiên lượng xấu theo thứ tự GIÁM DÁN:

A. 2,1,3,4

B.) 2,4,3,1

C. 4,3,2,1

D. 1,2,3,4 E. 4,1,3,2

5. Bệnh nhân nữ, 62 tuổi, vào viện vi dau bụng 1 ngày, dau cơn, có kèm nôn, nôn xong có đỡ đau một lúc, không đại tiện nhưng còn trung tiện vài lần. Tiền sử có mô cắt đoạn đại tràng sigma do u cách 4 năm. Khám: tính, tiếp xúc được, Mạch 82 l/phút, HA 140/80 mmHg, nặng 50kg, không sốt, môi và lưỡi khô; bụng trướng vừa, seo mỗ đường giữa dưới rồn, ấn đầu tức nhiều cạnh trái vết mỗ cũ, âm ruột 7-8 lần/phút. Bác sĩ trực nghĩ đến tắc ruột. Theo bạn, rối loạn nào sau đây có thể xảy ra?

A-Nhiễm kiểm chuyển hóa

B. Nhiêm toan chuyển hóa

C. Nhiễm toan hô hập D. Nhiễm kiểm hô hấp

E. Không rối loạn kiểm toan

6. Bệnh nhân nữ, 83 tuổi, 10 ngày nay không di tiêu, 2 ngày nay không trung tiện được, bụng trưởng. Tiền căn: di tiêu phân nhỏ, có máu, mót rặn 8 tháng, sụt 15kg. Khám: toàn trạng gây, suy kiệt, bụng trướng to - đều, gỗ vang, ấn đầu nhẹ, không để kháng, nghe âm ruột tăng. Thăm hậu môn: u sửi cách bờ hậu môn 4cm, không sở được giới

hạn trên, rút gặng có ít máu đính gặng. CT bụng: u trực tràng gây giặn lớn toàn bộ ruột non và kọ. Hướng xử trí phù hợp nhất là gi? A. Phầu thuật Miles cấp cứu B. Nổi tắt đại tràng chậu hồng – trực tràng đưới u C. Phẩu thuật Hartmann cấp cứu D. Làm hậu môn nhân tạo cấp cứu ở đại tràng ngang 7. Bệnh nhân bị tại nạn lưu thông khi dang ngôi trong xe 16 chỗ trên đường cao tốc. Nói về cơ chế chấn thương của bệnh nhân, hãy chọn cấu ĐƯNG: (A) Lực tác động trực tiếp làm tạng đặc để tồn thương B. Lực tác động gián tiếp làm tạng rồng tồn thương C. Lực tác động trực tiếp làm xé rách dây chẳng, chỗ bám tạng D. Lực tác động gián tiếp gây vỡ bằng quang E. Vở khung chậu do lực trực tiếp và giản tiếp 8. Chon lựa xử tri vỡ gan do chấn thương trong đa số các trường hợp là gì? A Diệu trị bào tôn B. Khâu gan C. Cắt gan D. Thất động mạch gan Nói về chỉ định mở bụng thảm sát trong vết thương bụng do bạch khí, hãy chọn câu ĐÚNG: E. Chèn gạc cầm máu Các trưởng hợp tự đẩm vào bụng B. Các trưởng hợp bị đẩm vào lưng C. Các trường hợp có tiểu máu D. Các trường hợp chưa có sốc E. Các trường hợp chưa có phản ứng phúc mạc 10. Bệnh nhân nam 36 tuổi tự đầm bằng dao bắm vào bụng. Bệnh nhân tính,BMI 30, Mạch 60 lần/phút, Huyết 🔑 130/70 mmHg, Thờ 16 lần/phút. Bụng có 1 vết thương ở đường giữa bụng, trên rồn 2 cm, kích thước 2x15 mm, có chảy ít mấu. Ẩn đầu nhệ quanh rồn, không để kháng. Xử trí phủ hợp là gì? A. Nhập khoa ngoại, theo dỗi tỉnh trạng bụng B. Thám sát và khẩu vết thương tại phòng cấp cứu C. Chup cắt lớp vi tính bụng chậu cần quang D. Phẫu thuật mở bụng thám sát E. Thay bằng và cho toa thuốc điều trị ngoại trú 11. Nói về điểm khác biệt trong Tokyo Guideline 2018 về nhiễm trùng đường mặt so với phiên bản 2013, hãy chọn A. Tuần hoàn: Tụt HA phải sải vận mạch (dopamine, norepinephrine) câu ĐƯNG: B. Thần kinh: có dấu hiệu giảm hay rối loạn tri giác C. Hô hấp: FaO2/Fio2 < 300 (D.) Suy thận: thiểu niệu, creatinine > 2 mg/dl 12. Bệnh nhân nữ 64 tuổi, đến khoa cấp cứu lúc 22 giờ vì sốt. Bệnh nhân cho biết: sáng nay sốt kèm rét run. Tiền căn có mô sởi mật 3 năm (không nhớ rõ chắn đoán). Khám: sốt 38,5°C, kết mạc mắt vàng, ấn đau vùng thượng vị hạ sườn phải. Chắn đoán phủ hợp nhất là gì? Viêm túi mật cấp do sối Viêm túi mật mạn do sôi Viêm đường mật do sởi ông mật chủ D. Việm tuy cấp E. Thùng đạ đây

Bệnh nhân nữ 37 tuổi, đau ¼ bụng dưới phải giờ thứ 5. Xét nghiệm máu có Bạch cầu 15.000/mm3, siêu âm bụng bình thường. Khám ấn dau nhẹ hỗ chậu phải, đề kháng (-), phân ứng đội (-). Cắn làm gi tiếp để chân đoán xác A MRI bung châu B. CT scan bung chậu C. Siểu âm bụng mỗi 6 giờ D. Siêu âm đầu dò ngã âm đạo E. Nội soi ô bụng chắn đoán 14. Thái độ xử trí phù hợp đối với áp xe ruột thừa là gì? A. Mô mở cắt ruột thừa, dẫn lưu cấp cứu B. Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa cấp cứu (C.) Phầu thuật nội soi dẫn lưu cấp cứu D. Phầu thuật cắt ruột thừa lạnh E. Chọc hút dẫn lưu dưới siêu âm 15. Bệnh nhân nữ 65 tuổi, nhập viện vì đau hỗ chậu phải 2 ngày. Khám lâm sàng thấy bụng mềm, để kháng (-), phản ứng đội (-), Bạch cầu 16000/mm3. Siêu âm thấy vùng hỗ chậu phải có cấu trúc thẩm nhiễm mô d# 5cm nghi ngờ đám quánh ruột thừa. Thái độ xử trí phù hợp là gì? A. Mô mở cất ruột thừa, dẫn lưu cấp cứu B.) Phầu thuật nội soi cất ruột thừa cấp cứu Phẫu thuật nội soi dẫn lưu cấp cứu D.) Phầu thuật cắt ruột thừa lạnh 16. Bệnh nhân nam, 35 tuổi, được cất polyp đạ dây qua nội soi 1 ngày, đột ngột đau vùng thượng vị, sau lan khắp bung. Khám: bệnh nhân nằm im, ấn đau và gồng 1/2 bung trên. Chắn đoán phù hợp nhất là gì? A. Thùng thực quản B. Thùng ổ loét dạ dây C. Thùng ô loét tá tràng D) Thúng đạ dày sau cắt polyp 17. Bệnh nhân nam 19 tuổi, nhập viện vì đau bụng thượng vị đột ngột giờ thứ 3. Khám làm sảng ấn đau ½ bụng phải, không để kháng. Bạch cầu 14.000/mm3. Echo không dịch bụng. CT scan bụng thấy đây phủ nế, có bọt khí cạnh tá tràng. Xử trí tiếp theo cho bệnh nhân là gi ? A. Phẩu thuật nội soi cắt đạ đây B. Nội soi đạ dày tá tràng kẹp lỗ thúng C.) Phẩu thuật nội soi thám sát tìm, khâu lỗ thúng D. Mở bụng trên rốn khẩu thúng đạ đày-tá tràng 18. Bệnh nhân nam 56 tuổi nhập viện vị nôn ói thức ăn cũ, đầy bụng ăn không tiêu, khám thấy bệnh nhân bụng lõm, Bouveret (+), ốc ách (+). Triệu chứng KHÔNG PHỦ HỢP ở giai đoạn này là gì ? A.) Tăng số lần nôn-B. Thời điểm nôn muộn hơn sau bữa án C. Mức độ đau giảm (D) Tặng lượng chất nôn ở mỗi lần nôn 19. Bệnh nhân nam, 58 tuổi, ăn chậm tiêu đầy bụng 2 tháng, đau âm i thượng vị giảm đau sau nôn. Nội soi dạ dày thấy đạ dày còn đầy thức ăn cũ chưa khảo sát được tổn thương. Chắn đoán phù hợp nhất là gi ? A. Ung thư dạ dày B. Thúng dạ dày C. Loét tả tràng diễn tiến (D) Hep mon vi E. Tắc ruột

 Bệnh nhân nữ, 35 tuổi, đã siểu ẩm phát hiện sởi ống mật chủ 12mm và nhiều sởi túi mật 5mm, không chúng gi. Phương pháp điều trị phủ hợp nhất là gi? A. Mố mở, mở ông mật chủ lấy sối + cắt túi mật B) Nội soi ở bụng, cất túi mật + mở ông mật chủ lấy sối C. Nội soi đạ đây tá trăng, xẻ cơ vòng Oddi, dùng dụng cụ để lỗi sối. D. Láy sôi qua da đường hằm đặt ống Kehr E. Uống thuốc tan sởi 21. Bệnh nhân nữ 46 tuổi, biết sởi túi mật 6 năm, đau hạ sướn phái ngày 3. Khám: ấn vùng hạ sưởn phái đau nhiều. Siêu âm: túi mật căng, vách đây 7mm, có sởi đường kính 2cm kẹt cổ. Chấn đoán phủ hợp nhất là gì ? A. Viêm túi mật cấp do sôi mức độ nhọ B. Việm túi mật cấp do sối mức độ trung bình C. Viêm túi mặt cấp do sôi mức độ nặng D. Việm túi mật mạn do sói E. Sối túi mật không triệu chứng 22. Lựa chọn 1 kháng sinh trong điều trị việm tùi mặt cấp mức độ nhẹ phù hợp nhất là gì? a. Cefuroxime B. Piperacillin/Tazobactam C. Cefepime D. Imipenem E. Meropenem 23. Nói về giải phẫu trong thoát vị ben dùi. Hãy chọn câu ĐƯNG: Thoát vị đũi nằm phía trước đãi chậu mu B. Thoát vị ben gián tiếp nằm phía trong động mạch thượng vị đưới C. Thành trước ông ben là cấn cơ chéo bụng trong D. Thành sau ông ben có hổ ben ngoài và hỏ ben trong E. Dây chẳng ben là phần tận cùng của cần cơ chéo bung trong 24. Bệnh nhân nam, 65 tuổi, năm tháng nay xuất hiện khối phồng vùng ben trái khi đi đứng, không xuống biu và mắt đi khi năm hoặc để ép bằng tày. Chiều cao 165cm, cân nặng 60Kg. Khám khi nằm: khi phinh bung, có 1 khối phong xuất hiện từ sau ra trước d#3cm, không xuống biu, ấn xẹp và không đau. Chen lỗ ben sâu khối phong vẫn xuất hiện. Hai tinh hoàn bình thường. Cận lâm sàng nào phủ hợp để chắn đoán xác định ? A. Nội soi ố bụng B. Chup x-quang bung dứng C. Chụp cắt lớp vi tính bụng chậu D. Chụp cộng hưởng từ bung chậu K. Siểu ẩm bụng ben 25. Bệnh nhân nam, 45 tuổi, Hai năm nay bị khối phồng vùng ben 2 bên, gây đau tức. Tiền sử: khoẻ mạnh. Khám lâm sáng và cận lâm sàng chắn đoán: Thoát vị ben gián tiếp 2 bên. Lựa chọn phương pháp mỗ thoát vị ben là gi? A. Bassini B. Shouldice C. Mac vay D. Lichtenstein 6. Mô nội soi 26. Lựa chọn nào KHÔNG là cách tốt nhất để phòng ngừa bệnh trĩ ? A. Giữ phân mêm B Bo sung chất xơ Rặn mạnh khi đi cấu D. Tập thể dục E. Uống nhiều nước 27. Bệnh nhân có thai 20 tuần, đi cấu ra máu thành tia từng đợt. Khám thấy sinh hiệu ổn, có bùi trĩ nội độ 3, Het 35%. Thái độ tiếp cấn phủ hợp nhất là gi? A. Cần phân biệt trì bệnh và trì triệu chứng

 Cẩn điều trị trĩ bệnh có biến chứng chảy máu C. Cán phẫu thuật cho trường hợp trí độ III khi có thai D. Cần phối hợp nhiều phương pháp: nội khoa – thủ thuật – phầu thuật E Cán chủ ý đến chế độ ăn ướng, lao động sinh hoạt phủ hợp 28. Bệnh nhân nam 50 tuổi; đến khẩm với triệu chứng nhọt cạnh hậu môn cháy dịch kéo dài. Tiền căn phầu thuật bệnh Rô hậu môn đã 3 lần. Cận lâm sàng giúp đánh giá chính xác nhất cho trường hợp này là gi? A. Chụp cần quang đường rò. B. Chup MRI vùng chậu. C. Chup CT scanner vùng châu. D. Nội soi trực tràng. Chụp cản quang trực trắng. 29. Bệnh nhân nam 25 tuổi đến khám vi đau hậu môn 1 tuần, sốt 39°C. Khám lầm sáng: cạnh trái hậu môn có khởi mềm kích thước 4x4cm, nóng, đau, đầu phập phầu (+). Điều trị phủ hợp nhất cho bệnh nhân này là gi ? A. Phâu thuật cấp cứu. B. Điều trị kháng sinh, phẫu thuật sau I tuần. C. Điều trị kháng sinh đơn thuần. D. Điểu trị kháng sinh kết hợp giảm đau. Phẩu thuật bản khẩn. 30. Nói về hội chứng Dumpīng sau mỗ cắt đạ đây, hãy chọn cấu ĐƯNG: Hiểm khi xây ra sau cắt bản phần đười đạ đây B/ Xây ra khi bệnh nhân ân uống kém Có thể xáy ra sớm sau ân 15 phút hoặc sau ân 3 giờ D. Miệng nối dạ dày quá nhỏ là yếu tổ nguy cơ E. Đa số không đáp ứng hoặc đáp ứng kém với điều trị nội khoa 31. Bệnh nhân nam, 45 tuổi, đi khám vi tiểu phân đen 1 tháng nay. Bệnh nhân không rõ có sụt cần hay không, ăn uống bình thường, không có tiền căn gia đinh gĩ đặc biệt. Khám thấy đa niệm hồng nhạt, Mạch 80 lần/phút, Huyết áp 130/80 mmHg, không có dấu hiệu bắt thường khác. Cận lâm sàng gi cần làm trước tiên trên bệnh nhân nay? A. Tim máu án trong phân B. Siêu âm bụng tổng quất C. Xét nghiệm công thức mâu D. Nội soi tiêu hoá trên E. Chụp CT Scan bụng chậu có dựng hình mạch mâu 32. Bệnh nhân nam 67 tuổi tiền cần Tăng huyết áp, COPD; khẩm vi đau hạ sườn phái. Siêu âm phát hiện tùi mật có nhiều sối 5mm, vách không dây. Xét nghiệm có WBC 8K/mcL, Neutro 48%, RBC 3,4 M/mcL, PTL 230 K/mcL, Bệnh nhân được dự kiến phẫu thuật nội soi cắt túi mặt. Chọn cách sử dụng kháng sinh phủ hợp? A. Kháng sinh điều trị tiềm 7 ngày B. Kháng sinh dự phòng uống 2 ngày C. Kháng sinh điều trị uống 7 ngày D. Kháng sinh dự phòng tiềm 1 ngày E. Kháng sinh dự phòng tiểm 3 ngày 33. Bệnh nhân nữ 37 tuổi hậu phầu ngày 14 sau mỗ mở cắt ruột thữa. bệnh nhân nhập viện trở lại đo thấy chây dịch từ vết mỏ. Cát chỉ mở vết mỗ thấy có mỏ hạt đó lẫn mỗ hạt xám, kèm theo ít dịch trắng đục. Chắn đoán quá trình lành vêt thương của bệnh nhân thuộc giai đoạn nào ? A. Giai doan viêm B. Giai đoạn cầm máu C. Giai doạn tăng sinh D. Giai đoạn sửa chữa E. Giai doạn thành seo 34. Marker não được dùng để theo đôi ung thư đại trắng? A. CA 19.9

B. CA 125

CEA.

D. CA 15.3

E. AFP

35. Bệnh nhân nữ, 56 tuổi, được nội soi phát hiện U manh trắng. Giải phầu bệnh là carcinoma tuyến biệt hóa kém. Phương pháp xử trí phủ hợp nhất là gi?

A Cắt hồi-manh trang

& Cất đại tràng phải

C. Cắt đại tràng phải mở rộng

D. Cát đại tràng trái

E. Cát đại tràng trái mở rộng

36. Yếu tố nào sau đây KHÔNG PHÁI là nguy cơ ung thư tế bào gan ?

Nhiễm việm gan siêu vi A mạn tính

- B. Nhiệm việm gan siễu vi B mạn tính
- C. Nhiễm việm gan siêu vi C mạn tính

D. Xo gan

E. Nghiện rượu

37. Một bệnh nhân được siêu âm phát hiện có khối phản âm dây vùng gan phải d#6cm. Cận lâm sàng tiếp theo cần làm rõ bản chất khối u này là gì?

A. PIVKA

B. Siêu âm Doppler

C/ Siêu âm dân hội

M. CT bung chậu cản quang

E. Sinh thiết gan

38. Ông C. khám vi ối máu và đi tiêu phân đen 1 ngày nay. Khám thấy tay chân lạnh, báng bung. Mạch 130 l/ phút, HA 102/83 mmHg, nhiệt độ 37,5oC. Khám trực tràng có phân đen. Kết quả xét nghiệm công thức máu như hình bên: Đánh giá mức độ mắt máu của người bệnh như thể nào?

A. Mức độ nhẹ, máu mất dưới 20% thể tích tuần hoàn

B/ Mức độ trung bình, khoảng 20-30% thể tích tuần hoàn

Mức độ nặng, trên 30% thể tích tuần hoàn

D. Mức độ nặng, trên 40% thể tích tuần hoặn

E. Mức độ nặng, trên 50% thể tích tuần hoàn

39. Ông C. nhập viện vi ối máu và tiêu phân đen. Khám thấy tay chân lạnh, báng bụng. Mạch 130 l/ phút, HA 102/83 mmHg, nhiệt độ 37,5oC. Khám trực tràng có phân đen. Kế hoạch xử trí phủ hợp nhất là gi ?

A. Nội soi tiêu hóa dưới ngay

B. Nội soi tiểu hóa trên ngay

6 Nội soi tiêu hóa trên trong vòng 04 h

D. Nội soi tiêu hóa dưới trong vòng 24 h

E. Nội soi tiêu hóa trên trong vòng 24 h

40. Bệnh nhân nữ 58 tuổi, tiến căn tiểu đường có điều trị. Đau vùng mông phải 2 ngày. Khẩm có đầu hiệu viêm mô tế bào lan tỏa mông phải kích thước 5x8cm. Siêu âm phát hiện có ố tụ dịch vùng mông phải d# 2x3cm. Dự đoán tác nhận gây bệnh và xử trí phù hợp là gì?

A. Vi khuẩn gram dương- khẳng sinh dự phòng- rạch thoát lưu

B. Vi khuan gram am -khang sinh dieu tri - roch thoat luu

C. Vi khuẩn kị khí - kháng sinh điều trị - chọc dẫn lưu

D. Vi khuẩn gram dương - kháng sinh điều trị - chọc dẫn lưu

E. Vi khuẩn gram âm - kháng sinh dự phòng - chọc dân lưu

41. Trong các trường hợp người phụ nữ có dùng nội tiết ngoại sinh kế sau, trường hợp nào có hiện tượng phóng noân binh thường?

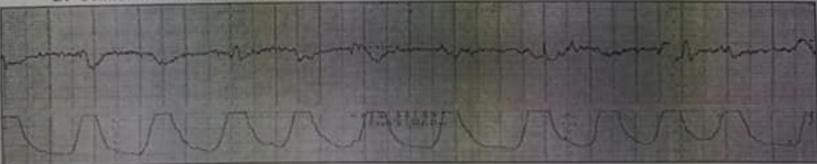
WBC 4,8 K/mcL Neut 78% Baso 0,2% Eos 0,3% Mono 7,5% Lym 14% RBC 3,4 M/mcL Hgb 9,0 g/dL

Hct 31% MCV 90 ft

MCH 31pg MCHC 34g/dl

T 70 K/mct

- Dùng bom điện đưa GnRH vào theo dạng xung định giờ
- B. Dùng GnRH đồng vận dạng phóng thích dài, chậm, liên tục
- C. Dùng liên tục progestogen ngoại sinh liều thấp hay liễu cao
- D. Dùng liên tục chất điều hoà chọn lọc thụ thể progesterone
- 42. Bà B., 28 tuổi, không nhớ kinh cuối, hành kinh 2-3 lần mỗi năm. Đúng hai tuần trước, do thấy khó chịu trong người, nên bà có test nhanh định tính hCG nước tiểu, cho kết quá dương tính. Hồm nay, bà B. đi siêu âm lần đầu tiên. Siêu âm được thực hiện qua đường âm đạo. Trong các kết quá liệt kê dưới đây, kết quả nào là phù hợp với các thông tín đã có trên đây của bà B.?
 - A. Don thai trong từ cung, sinh tồn không xác định, MSD = 5 mm, không yolk-sac
 - B. Đơn thai trong tử cung, sống, CRL = 2 mm, tương ứng với tuổi thai 6 tuần võ kinh
 - Co Don thai trong từ cung, sống, BPD = 21 mm, tương ứng với tuổi thai 12 tuần vô kinh
 - Dy Cà ba tình huông trên đều có thể xảy ra.
- 43. Bà D. 28 tuổi, PARA 0000, hiện đang mang thai 06 tuần. Hồm nay, bà D. được thực hiện tổng soát huyết thanh học. Kết quả tổng soát cho thấy Rubella IgG và IgM cùng (-). Ban sẽ theo dỗi thai kỳ của bà D. ra sao?
 - A. Kết quả trên đã đủ để an tâm hoàn toàn trong suốt thời gian còn lại của thai kỳ
 - B. Cần thực hiện thêm Rubella IgG avidity để có thể an tâm về tỉnh trạng miễn dịch
 - C. Cần thực hiện ngay một mũi MMR duy nhất để tạo miễn dịch bảo vệ cho thai kỷ
 - D. Trong thai kỳ này phải định kỳ thực hiện và theo dõi diễn biến huyết thanh Rubella
- 44. Bà H., 28 tuổi, PARA 0020, một lần mang thai đầu bị sắy lúc 6 tuần, lần mang thai thứ nhi bị chắm đứt thai kỳ lúc 13 tuần vì thai bị cystic hygroma vùng gáy. Kết quâ karyotype của chồng của bà H. xác định là ông ta mang chuyển đoạn Robertson giữa 2 nhiễm sắc thể 14,21. Hiện bà H. đang mang thai, và đang ở tuần thứ 13 của thai kỳ. Hôm nay, với bà H., về phương diện tầm soát lệch bội, hành động nào là hợp lý nhất?
 - A. Siêu âm NT
 - B. Combined test
 - Sinh thiết gai nhau
 - D. Test tiền sản không xâm lấn
- 45. Bà P. 33 tuổi, mang thai lần đầu, hiện thai đã được 35 tuần tròn. Thai kỳ bình thường. Bắt đầu thấy có con co từ cung kèm đau trần bụng từ chiều qua. Khi khám, bạn thấy có con co từ cung nhưng cổ từ cung vẫn còn đóng kín. Siêu âm ghi nhận kênh cổ từ cung dạng "I", chiều đài kênh từ cung 25 mm. Hành động nào là thích hợp cho bà P.?
 - A. Có chỉ định dùng thuốc giảm gò từ cung nhóm phong bế kênh calcium
 - B. Có chỉ định dùng thuốc giảm gô từ cung nhóm ức chế thụ thể oxytocin
 - C. Có chỉ định thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng suy hô hấp cấp
 - D. Không cần thực hiện thêm test khác. Không có bắt cử chỉ định điều trị nào
- 46. Bà L., 32 tuổi, PARA 0000, hiện dang ở đầu tuần lễ thứ 42 của thai kỳ. Bà L. được cho nhập viện vi thai kỳ kéo dài quá ngày dự sanh. Bà L. đã được thực hiện trắc đổ sinh vật lý biến đổi, với kết quả AFI = 7 cm, non-stress test có đáp ứng. Hồm nay, người ta thực hiện thêm một contraction stress test cho bà L. (hình). Hãy cho biết kết luân của bạn về contraction stress test đã được thực hiện cho bà L.?
 - (A. Contraction stress test không thỏa điều kiện để đánh giá
 - B. Contraction stress test duong tinh
 - C. Contraction stress test nghi ngò
 - D. Contraction stress test âm tính



47. Bà N., 42 tuổi, PARA 0000, hiện dang mang thai 38 tuần tròn. Bà N. có đái tháo đường type II biết trước khi mang thai, phái dùng insuline. Trong thai kỳ, bà kiểm soát đường huyết tốt. Hình bên cho thấy diễn biến tăng trưởng bào thai của bà N. (theo cân nặng ước tính, dùng biểu đổ chuẩn tham chiếu, gồm các đường percentile 97th, 50th, và 3td). Hãy cho biết kết luận của bạn về tinh trạng tăng trưởng thai nhi của con bà N.

tròn. Bà
di dùng
bên cho
ang ước
creentile
ang tăng

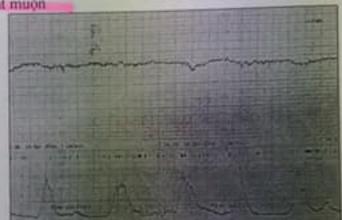
A. Tăng trưởng thai nhi vẫn còn trong giới hạn bình thường

B. Chưa đủ tiêu chuẩn của giới hạn tăng trường trong tử cung

C. Thai có giới hạn tăng trưởng trong tử cung khởi phát sớm

Do Thai có giới hạn tăng trưởng trong tử cung khởi phát muộn

48. Bà Q., 32 tuổi, PARA 1001, nhập viện vi vỡ ổi giờ thứ nhì, thai 40 tuần. Thai kỳ bình thường. Sinh hiệu ổn, không sốt. Bề cao tử cung 34 cm, tim thai và cơn co thể hiện trên EFM (hình). Cổ tử cung mở 3 cm, xóa 60%. Ngôi chòm, kiểu thể chẩm chậu trái trước, xuống đối xứng, vị trí +1, không chồng xương, không bướu huyết thanh. Ôi vỡ hoàn toán, không rõ màu. Khung chậu bình thường. Băng ghi EFM là nhóm nào? Thế hiện điều gi?



A. Bằng ghi nhóm I. Hiện tại không có bắt thường trong thăng bằng kiểm-toan

B. Băng ghi nhóm II. Nguyên nhân có thể là do bắt thường trao đổi tử cung-nhau

C. Bằng ghi nhóm II. Nguyên nhân có thể là do dây rồn bị chèn ép khi có vỡ ôi

D. Bảng ghi nhóm III. Hiện thai có biểu hiện rõ rệt của tính trạng toan hóa máu

49. Trường hợp nào có chỉ định cầm máu bằng cách dùng bóng chên buồng từ cung để kiểm soát chây máu bằng cơ học trong các trưởng hợp băng huyết nào sau đây?

A. Băng huyết sau cuộc sanh có nhau bẩm thấp

B. Bằng huyết do tính trạng rối loạn đồng máu

C. Băng huyết do tính trạng đờ từ cung
 D. Băng huyết do nút vết mổ sanh cũ

50. Bà U. 28 tuổi, đang nuôi con 5 tuần tuổi bằng sữa mẹ hoàn toàn. Bà đã có quan hệ tình dục một vài lần sau sanh, và đang tránh thai bằng phương pháp cho con bû vô kinh. Bà U. vẫn chưa có kinh lại. Bà U có thể áp dụng biện pháp này trong bao lâu nữa?

A. Cho đến thời điểm hết 6 tuần lễ hậu sán
B. Cho đến khi bé đã được tròn 4 tháng tuổi

C. Cho đến khí bẻ tròn 6 tháng tuổi

D. Cho đến khi bà có kinh lại lần đầu tiên

51. Bế X., 15 tuổi, đến khẩm vi kinh kéo dài và chu kỳ thất thường. Bế X. hành kinh lần đầu năm 12 tuổi. Trong năm đầu, tính chất kinh tương đổi bình thường, tuy chu kỳ có dài ngắn không đều. Trong năm thứ nhi, chu kỳ kinh rất ổn định. Hai chu kỳ gắn đây, bế X. thường bị ra kinh kéo dài, lượng thay đổi, nhưng hiểm khi nhiều. Độ dài chu kỳ vẫn ổn định quanh 28-30 ngày. Khẩm ghi nhận có tính trạng thiếu máu nặng, với Hb: 8g/dl và số lượng tiểu cầu 8000. Có khả năng là bế X. đang bị loại xuất huyết tử cung bắt thường nào?

A. AUB-P (xuất huyết tử cung bất thường do polyp buồng tử cung)
B. AUB-L (xuất huyết tử cung bất thường do u xơ-cơ tử cung 0-2)

AUB-C (xuất huyết từ cung bắt thường do rồi loạn đồng-cẩm mâu)

D. AUB-O (xuất huyết từ cung bất thường do rồi loạn phóng noân)

52. Bà A., 35 tuổi, đang thực hiện tránh thai bằng cho con bú võ kinh, đến khẩm vì tiết dịch âm đạo nhiều và có mùi khố chịu. Dịch tiết âm đạo it, loãng, nặng mùi, không có tính chất gợi ý đặc biệt, pH dịch âm đạo = 4.9. Soi tươi dịch âm đạo thấy hiện diện của nhiều khuẩn Gram âm, cả cầu khuẩn lẫn trực khuẩn, không thấy khuẩn Gram đương,

nông thấy bạch cầu đã nhân, không thấy nắm men, không thấy clue cells, không thấy Trichomonas vaginalis. Test KOH dương tính. Điều trị nào là thích hợp cho bà A.? A. Điều trị đơn thuần bằng estrogen B Diều trị đơn thuần bằng probiotic Dieu tri don thuân bằng metronidazole D. Hiện không có chi định điều trị 53. Trong điều kiện thực hành của Việt Nam, chiến lược tầm soát loại bệnh lây qua tính dục nào được thực hiện chủ yếu dựa trên các khảo sát vi sinh trực tiếp mà không dựa trên các test huyết thanh học? A Nhiem human Immunodeficiency Virus B. Nhiem Human Papilloma Virus C. Nhiem Treponema pallidum D. Nhiem Chlamydia trachomatis 54. Bà B. 42 tuổi được chỉ định soi cổ từ cung vì có kết quả tầm soát ung thư cổ từ cung là ASC-US, đồng thời HPV (+) với type 16. Soi cổ từ cung ghi nhận: trong thi quan sát thổ thấy cổ từ cung lỗ tuyển 1 cm, ranh giới lát-trụ quan sát rõ, có nhiều lưỡi biểu mô, giữa ranh giới lát trụ cũ và mới có hiện diện vài nang Naboth; thì bôi acid acetic thấy có vét trắng ở vị trí 5 giờ, soi dưới ánh sáng xanh không thấy tăng sinh mạch máu bắt thường; thì bởi Lugol thấy vùng biểu mô lát bắt mâu và biểu mô tuyến không bắt mâu. Cần làm gì cho bà B. theo kết quả soi có từ cung trên? A. Hen phết tế bào học lại B. Bam sinh thiết dưới soi C. Thực hiện ngay LEEP D. Thực hiện ngay khoết chóp 55. Đặc điểm nào giúp nhận diện một cấu trúc ở phần phụ là nang cơ năng của buồng trứng? A. Bệnh sử thường thẩm lặng, hiểm khi kèm triệu chứng mang tính gọi ý, định hướng Bệnh sử có mối liên quan của nang với các hiện tượng trong chu kỳ buồng trứng C. Bệnh sử có liên quan đến các triệu chứng cơ năng gợi ý như đau và hiểm muộn D. Định lượng nội tiết trục hạ đồi-yên-buồng trứng là yếu tổ chính để chắn đoán 56. Bà Y. 59 tuổi, mãn kinh 9 năm, đến khám vì phát hiện tình cờ 1 nang buồng trừng qua siêu âm. Siêu âm thang xâm ghi nhận nang buồng trứng có cấu trúc phản âm hỗn hợp, chủ yếu là đặc, nhiều thủy, vách dầy không đều. Chắn đoán nào là phù hợp nhất ? A. Khối thực thể tân lập với khá năng lành tính chưa xác định B. Khối thực thể tận lập có khả năng lành tính cao C. Khối thực thể không tân lập của phần phụ 57. Bà H. 50 tuổi, PARA 3003, đến khám vì tính cờ siêu âm phát hiện u xơ tử cung to. Bà H. n không có triệu chúng cơ năng, ngoại trừ gần đây chu kỳ kinh trở nên ngắn dẫn, chỉ còn 23 ngày, hành kinh 2 ngày, lượng kinh khi nhiều khi it. Khám thấy từ cung to tương đương với từ cung mang thai 14 tuần, mặt độ chắc. Siêu âm ghi nhận mặt trước từ cung có khối echo hỗn hợp, giới hạn rỗ d = 80*60*60 mm, xếp loại FIGO 3-5. Ban sẽ điều trị cho bà H. như thế não? A. Không can thiệp B. Điều trị nội khoa C. Mổ bóc nhân xơ 58. Bà C., 45 tuổi, PARA 2012. Đến khám tư vấn vì đềm qua có sự cổ vỡ bao cao sư. Mang thai lần cuối cách nay I năm, phải chẩm dứt thai kỳ. Hiện tại, chu kỳ kinh 24-25 ngày, đều, và bà C. vẫn quan hệ tính dục thường xuyên, với tránh thai bằng bao cao su. Hồm nay là ngày thứ 9 của chu kỳ kinh. Đếm qua, bà C. phát hiện bao cao su bị võ. Bà muốn đến hỏi bạn về cách khắc phục sự cổ. Hãy tư vấn giải pháp nào tránh thai có nhiều ưu thể nhất cho A. Sự cổ đềm qua không có nguy cơ dẫn đến có thai. Tiếp tục dùng bao cao su B. Sự cổ đềm qua có thể dẫn đến có thai, nên bà C. cần uống ngay levonorgestrel C, Sự cổ đềm qua có thể dẫn đến có thai, nên bà C, cần uống ngay mifepristone Y. Sự cổ đếm qua có thể dẫn đến có thai, nên đặt ngay dụng cụ từ cung có đồng



59. Bà M. 30 tuổi, chưa sanh lần nào, mong muốn được tầm soát ung thư vũ bằng siêu ẩm, do cổ ruột của bà N qua đời vì ung thư vù. Tiền sử bản thân và gia định trực hệ không ghi nhận bắt thường. Bà M. bị đau vù hàng th khoảng một tuần trước có kinh. Bạn sẽ tư vẫn nói gi với bà ta về tầm soát ung thư vủ?

Do thuộc dân số có nguy cơ thấp của ung thư vù. Tầm soát bằng nhũ ảnh từ 45 tuổi

(B) Do thuộc dân số có nguy cơ bình quân của ung thư vũ. Tầm soát bằng nhũ ảnh từ 45 tuổi

C. Do thuộc dân số có nguy cơ cao của ung thư vũ. Tắm soát bằng nhữ ảnh từ 40 tuổi D. Do thuộc dân số có nguy cơ cao của ung thư vù. Tầm soát bằng MRI từ 40 tuổi

60. Bà X. 29 tuổi, PARA 2012, đến tái khám 2 tuần sau khi đã uống thuốc phá thai nội khoa. Tuổi thai khi uống mifepristone là 42 ngày vô kinh. Bà X, cho biết rằng sau khi ngặm misoprostol thì thấy đau bụng và ra máu rất nhiều kèm khối thai; sau đó, tính trạng đau bụng dịu hàn đi; tính trạng chây máu giảm và hết một tuần nay. Khám phụ khoa: không có huyết ra từ cổ từ cung, chất nhấy cổ từ cung trong loặng, nhiều và dai, từ cung có kích thước bình thường, hai phần phụ không sở chạm. Bạn phải lâm gi thêm để biết được phá thai có thành công hay không?

Buộc phải làm thêm siêu âm qua đường âm đạo

B. Buộc phải làm thêm hCG định tính hay định lượng

C, Buộc phải làm thêm cả siêu âm và hCG định tính/định lượng

Các dữ kiện đã có đủ để kết luận phá thai nội khoa thành công. 61. Trong các trường hợp vô kinh liệt kẻ sau, trưởng hợp nào thì kết quả định lượng nồng độ FSH huyết thanh sẽ là thấp nhất?

A. Mãn kinh thật sự

- B. Vô kinh khí đặt que cây tránh thai
- Vô kinh do tồn thương vùng hạ đổi

D. Cắt tử cung và 2 phân phụ

- 62. Bà A., 23 tuổi, mang thai lần đầu. Khi trẻ kinh ba tuần, bà được siêu âm với kết quá: một tùi thai trong từ cung. có yolk-sac d = 2 mm, có phôi thai CRL = 8 mm, nhịp tim phôi 180 nhịp/ph. Một tuần sau siêu âm, bà thấy có đau bụng kèm ra huyết âm đạo đó, lượng ít, khảo sát nào là cần thiết?
- A. Định lượng nồng độ hCG huyết thanh một lần duy nhất hôm nay
- B₂ Định lượng nồng độ hCG huyết thanh hai lần cách nhau 48 giờ
- d. Siêu âm phụ khoa thang xám thực hiện qua đường âm đạo
- D. Siêu âm phụ khoa Doppler thực hiện qua đường âm đạo.
- 63. Bà C. 28 tuổi, PARA 0000, hiện đang mang thai 06 tuần. Hồm nay, bà C. được thực hiện tổng soát huyết thanh học. Kết quả tổng soát cho thấy Rubella IgG (+) ở mức cao và IgM (-). Bạn sẽ khảo sát thêm test nào cho bà C.?
 - Kết quá trên đã đủ để an tâm hoàn toàn trong thai kỳ. Không cần thêm test nào nữa B. Cần thực hiện lại Rubella IgM, IgG sau 2 tuần nữa để có chắn đoán và ra quyết định C. Hồm nay, cần thực hiện thêm Rubella IgG avidity để có chấn đoán và ra quyết định

D. Kết quả trên đã đủ để xác định nhiễm Rubella. Chẩm đứt thai kỳ, không thêm test khác

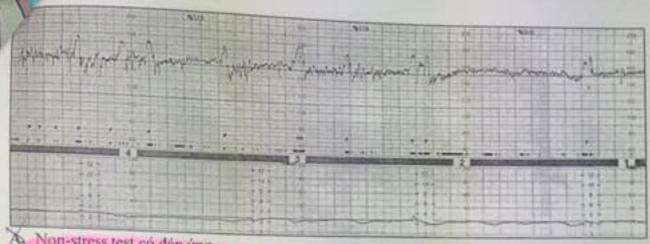
64. Bà G., 42 tuổi, PARA 1001, hiện dang mang thai ở tuần lễ thứ 12. Bà rất lo lắng về nguy cơ lệch bội nhiễm sắc thể 21 (T21). Tuy nhiên tài chính của bà G. không cho phép thực hiện tầm soát lệch bội "một cách lý tướng". Hãy chọn một kế hoạch tầm soát T21 với chỉ phí ở mức thấp hợp lý, nhưng vẫn đảm bảo rằng khả năng bố sốt ở mức thấp có thể chấp nhận được?

A. Thực hiện đơn thuần khảo sát tiền sản không xâm lần (DNA tự do ngoài tế bảo)

B. Khảo sát kết hợp đo độ dầy khoảng thấu âm sau gây với PAPP-A, free β-hCG C. Thực hiện đơn thuẩn khảo sát các chỉ bảo huyết thanh PAPP-A, free β-hCG \square.

D. Thực hiện đơn thuần siêu âm khảo sát độ dầy khoảng thấu âm sau gây

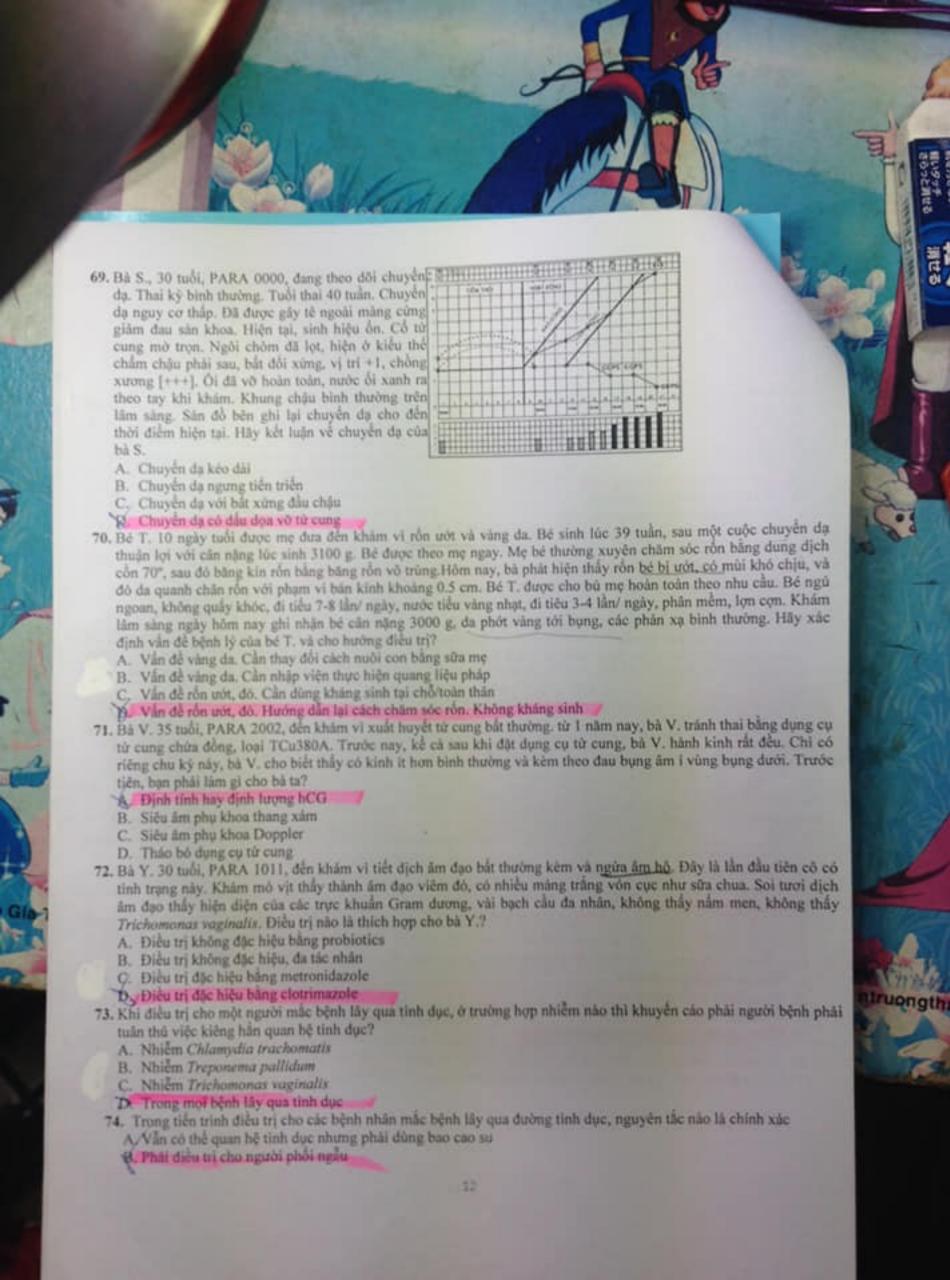
65, Bà K. 30 tuổi, PARA 0000, đến khám thai định kỳ. Hiện bà K. đang ở tuần thứ 36 của thai kỳ. Thai kỳ diễn tiến hoàn toàn bình thường, về lâm sàng lẫn các test sàng lọc. Bà K. được khám lâm sàng, ghi nhận bình thường. Bà K. thực hiện một non-stress test thường qui (hình). Hãy đọc non-strees test này và cho biết kết luận nào là phù hợp?



- Non-stress test có đáp ứng
- B. Non-stress test không đáp ứng
- C. Non stress test bắt thường (bệnh lý)
- D. Non-stress test không đủ tiểu chuẩn đánh giá
- 66. Yếu tố nào là tác nhân đầu tiên khởi phát quá trình chuyển đổi từ tuần hoàn bảo thai sang tuần hoàn sơ sinh?
 - X. Hiện tượng tăng đột ngột của PaCO2 do sự giản doạn trao đổi khí qua nhau
 - B. Hiện tượng giảm đột ngột của PaO₂ do sự gián đoạn trao đổi khí qua nhau
 - C. Hiện tượng đóng các shunt phải-trái đang hoạt động ở tuần hoàn bảo thai
 - D. Hiện tượng giảm đột ngột trở kháng của tiểu tuần hoàn dang ở mức cao
- 67. Bà M. dang mang thai ở tuổi thai 30 tuần vô kinh. Bà M. có kết quả test dung nạp 75 gram glucose thực hiện lúc 24 tuần dương tính. Vì thế, bà đang được cho thực hiện điều trị tiết chế nội khoa. Hồm nay, bà M. đến tài khám đánh giá thực hiện điều trị tiết chế nội khoa. Bảng dưới trình bày kết quả khai thác về chi tiết các bữa ăn mà bà M. đã ăn noày hộm qua Hãy nhận với và cách mà bà M thực hiện

An sáng (9:00)	Ån trua (12:00)	An xé (15:00)	Ăn tối (18:00)	Truốc đi ngủ (21:00)
Một tô phở bỏ 200 mL nước ép cam Trái cây hỗn hợp: thơm, dưa hấu, táo, xoài	Một chến cơm trắng với thịt heo kho mặn, rau xảo 200 mL nước ép tảo Trái cây hỗn hợp: thơm, dưa hấu, tảo, xoài	250 mL sữa tươi không dường	Một tổ bún xão thịt bố và rau cải 200 mL nước ép nho Trái cây hỗn hợp: thom, dựa hầu, táo, xoài	250 mL sữa tươi không đường

- Phân bố các bữa ăn không hợp lý
- B. Chọn loại carbohydrate không họp lý
- C. Phân bố các đại chất không hợp lý
- D. Các nhận định trên đều đúng
- 68. Bà O. 18 tuổi, đến khám vì đang mang thai 30 tuần (theo siêu âm lúc thai 8 tuần), phù nhiều. Khám ghi nhận huyết áp 140/90 mmHg, mạch 82 lần/phút, phù toàn thân. Đạm niệu thử bằng que dip-stick (+++), 5 gram/L. Bể cao tử cung 30 cm. Con co (-). Tim thai 150 nhịp/ph. Cổ từ cung đồng, dây, chúc sau. Cần phải làm gì cho bà O.?
 - A. Truyền magnesium sulfate
 - B. Dùng thuốc chống tăng huyết áp
 - C. Chẩm dứt thai kỳ ngay khi ổn định
 - D. Cần thêm dữ liệu để đưa được quyết định



Chỉ điều trị cho người phối ngấu khi xác định họ có nhiễm D. Cà ba nguyên tắc trên đều chính xác s. Bà C. 36 tuổi, PARA 2002, có tiền căn HPV 16 (+) 10 năm trước. Hồm nay, bà C đến khám và được thực hiện cotesting phát hiện có tồn thương AIS nhưng kết quả HPV-DNA âm tính. Hãy giải thích vi sao kết quả HPV-DNA lại âm tính? A. Kết quả tế bảo học AIS là đương giả B. Do HPV đã tích hợp vào vôn gene C. Có nguyên nhân khác đã gây AIS D. Kết quả HPV-DNA là âm giá 76. Bà D. 31 tuổi, PARA 0010, đến khám vị phát hiện u vùng chậu. Bà đã ly hỏn, từng bị mỗ nội soi cất ống dẫn trứng (P) vì thai ngoài từ cung vào 10 năm trước. Siêu âm hóm nay ghi nhận: "Từ cung có ĐK trước sau = 39 mm, không bất thường về cấu trúc, hai buồng trừng có cấu trúc bình thường. Cạnh buồng trừng trải là một cấu trúc phân âm trồng, có vách không hoàn toàn, 5*2*2 cm. Buồng trứng phải nằm bên trong một cấu trúc phản âm trồng, có các vàch không hoàn toàn, 7*3*2 cm. Doppler không thấy dấu hiệu của M-rules". Cấu trúc được nhin thấy qua siêu âm → bà D. có khá năng là gi? A. Cấu trúc cơ năng của buồng trứng B. Một tinh trạng viêm mạn ở vùng chậu Khối u buồng trừng tần lập lành tính D. Khôi u buồng trừng tân lập ác tính 77. Bà G., 35 tuổi, PARA 1001, đến khám vì xuất huyết tử cung bất thường. Chu kỳ kinh đều, 28 ngày. Mỗi lần hành kinh ra nhiều, kéo dài khoảng 7-9 ngày. Khám lâm sáng ghi nhận tử cung hơi to hơn bình thường, hai phân phụ không sở chạm. Siêu âm vào giữa chu kỳ ghi nhận có một u xơ từ cung xếp loại FIGO 2, đ # 2*2*2 cm. Xứ trí ưu tiên là gì.? A. Điều trị với các progestogen B. Dieu tri voi ulipristal acetate C. Soi buồng từ cung cắt nhân xơ D. Bộc nhân xơ qua đường bụng 78. Cô K. 20 tuổi, PARA 0000, chưa lập gia định, quan hệ tỉnh dục không thường xuyên. Cô K. có chu kỳ kinh rất đều, 28 ngày. Lần này, có có quan hệ vào ngày thứ 13, có đã có uống một viên thuốc tránh thai khắn cấp loại chứa levonorgestrel 150 mg. Ngày thứ 14, cô lại có một quan hệ tính dục lần thứ nhì. Cô K, có cần uống thuốc tránh thai khắn cấp lần 2 không? và nếu có thị nên chọn loại nào? Cần uống, và thuốc chỉ chứa levonorgestrel B. Cần uống, và thuốc chỉ chứa mifepristone C. Cần ướng, loại levonorgestrel hay mifepristone đều được D. Không cần phải sử dụng thuốc 79. Cô L. 19 tuổi, độc thần, có chu kỳ 28-30 ngày, quan hệ tính dục đều đặn, 1-2 lần mỗi tuần, muốn dùng tránh thai nội tiết. Loại trành thai nội tiết nào có ít tính phù hợp nhất (kém nhất)? A. Viên tránh thai có chứa estro-progestogen phối hợp (COC) B. Viên tránh thai chỉ có progestogen đơn thuần liệu thấp (POP) Các hệ thống tránh thai phóng thích chậm progestogen (LASDS) D. / Viên thuộc trành thai khắn cáp dùng LNG hay SPRM (ECP) 80. Bà G. 45 tuổi, PARA 2022, đến vì có một khối sở thấy ở vũ (T). Lần có thai cuối cũng bị sấy cách nay 5 năm. Cor nhỏ 12 tuổi. Cho con bù mẹ nhưng phải ngưng sau 2 tháng vi không có sữa. Cha ruột của bà G. đã từng phầu thuậ ung thư trực tràng. Bà G, thường xuyên tự khẩm vũ. Khối u được phát hiện tinh cờ, không kèm theo bắt cứ triệi chứng nào khác. Khám lầm sàng thấy hai vũ có kích thước tương đổi to. Sở thấy có một khối d = 2000+2000 ở 3 trên trong vù (T), không thấy đính, không hạch nách. Khảo sát nào tiếp theo sẽ là phú hợp và là ưu tiên nhất? A. Theo dôi lâm sàng B/ Siêu âm tuyên vù Chup nhũ ảnh D. Cộng hưởng từ vù 81. Cơ sở nào giúp xét nghiệm FNA chân đoán ung thư? 13

A. Sự dị dạng của tế bảo

B. Sự xâm lấn của tế bảo qua màng đẩy

C. Sự xâm nhập của tế bào ác tính vào mô lành xung quanh

D. Sự hiện diện của các tế bảo hoại từ

E. Sự biến đổi bất thường của các cấu trúc tuyến

82. Tính huống nào sau đây nghĩ nhiều đến khá năng ung thư vù?

A. Sang thương vũ 1/4 trên ngoài, 2cm, tròn, chắc, rất di đồng trong mô vũ. B. Sang thương vũ dạng màng 3,5 cm, ½ dưới, đau theo chu ki kinh nguyệt.

C. Sang thương vú căng chắc, vùng trung tâm, giới hạn rõ, tiết dịch núm vú dạng sữa.

B. Sang thương vù 3 cm, 1/4 trên trong, sượng, giới hạn không rõ, di động ít.

E. Sang thương vú 3cm, sưng, nóng, đó, ẩn đau nhiều.

83. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, được khẩm lâm sảng phát hiện: bướu vù (P) vị trí 10 giờ, d= 1,5 cm, sượng, giới hạn rõ, di động so với mô vù, di động so với thành ngực, da vù trên bướu bình thường. Hạch nách (P) 0,5 cm, chắc, di động. Không sở thấy hạch trên đòn. Siêu âm: Hạch nách và hạch cổ 2 bên dạng hạch việm. FNA bướu vú: Carcinôm ông tuyến vú, xâm nhiễm, dạng không đặc hiệu, grad 2. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân là gi?

A. Đoạn nhũ phải.

- K. Doan nhữ phải+ nạo hạch nách phải.
- C. Doạn nhữ phái+ Sinh thiết hạch nách phái.

D. Hóa trị tần hỗ trợ

E. Hóa - xa trị đồng thời

84. Bệnh nhân nữ, 50 tuổi, khám lâm sàng phát hiện sang thương cổ tử cung, vị trí mép sau, dạng chỗi sùi, kích thước 2cm, chu cung 2 bên mềm, thần từ cung không to, vách âm đạo trực tràng mềm. Siêu âm phát hiện sang thương cổ tử cung 32x23mm, không phát hiện hạch chậu. Giải phẫu bệnh là carcinôm tế bào gai xâm lần. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân này là gi?

A. Hóa tri

B. Hóa -xa trị đồng thời

C. Khoét chóp cổ từ cung

D. Cắt từ cung đơn giản + Nạo hạch chậu 2 bên

E. Phầu thuật Wertheim - Meigs

85. Bệnh nhân nam, 52 tuổi, nhập viện vi tiêu ra máu 1 tháng nay mà điều trị nội khoa không giám. Xét nghiệm nào sau đầy là chính xác nhất để chấn đoán nguyên nhân tiêu ra máu của bệnh nhân?

A. Tim máu ấn trong phân

B. Siêu âm bung chậu C. Chụp X quang đại trắng có cần quang

D. Chup CT scan bung chậu có cản quang

K Soi toàn bộ khung đại tràng

86. Cô Y, 22 tuổi, đi khám vi có cảm giác khó chịu ở vùng cổ. Khám lâm sáng không ghi nhận bắt thường. Siêu âm kết luận nhân giáp thủy (P) kích thước 0,5cm, khả năng cao là ác tính, hạch cổ 2 bên dạng việm. FNA nhân giáp dưới hướng dẫn siêu âm: Carcinôm tuyến giáp dạng nhú. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân này là gì?

 Cắt toàn bộ tuyên giáp B. Cắt thủy phải tuyến giáp

C. Cắt toàn bộ tuyến giáp + Nạo hạch cổ 2 bên

D. Cắt toàn bộ tuyến giáp + Nạo hạch cổ phải

E. Cắt thủy phải tuyến giáp + Nạo hạch cổ phải

87. Hình A và Hình B là kết quả Xquang của 2 phương pháp phầu thuật áp dụng cho gây cổ xương đùi ở người già. Chon câu đúng.

orat







Hinh B

- A. Phương pháp ở hình A rất thường áp dụng cho BN trên 70 tuổi.
- B. Phương pháp ở hình A là phầu thuật nhẹ nhàng và có tí lệ lành xương cao.
- Phương pháp ở hình A cho phép bệnh nhân tập đi sớm với nặng không chồng chẳn gây.
- D. Phương pháp ở hình B áp dụng cho cả gây cổ xương đủi di lệch hay không di lệch
- E. Chi phi phầu thuật của hai phương pháp tương đương nhau.
- 88. Một BN nữ 60 tuổi, trượt chân tẻ đập mông xuống nền nhà. Bệnh nhân chí thấy đau nhẹ vùng mặt trước hãng phải khi vận động nên không đi khám. Sau 3 ngày đau không giám nên bệnh nhân đi khám, bác sĩ ghi nhận bệnh nhân có đau vùng mặt trước háng phải khi vận động và không thấy đấu hiệu gì khác. X-quang khớp háng phải (thắng, nghiêng) không ghi nhận gãy xương. Xử lý nào tiếp theo là phù hợp nhất?
 - X. X-quang khóp háng phải thắng, tư thể háng xoay trong 15 độ.
 - B. X-quang khóp háng phải thắng, tư thế háng xoay ngoài 15 độ.
 - C. Cho năm nghi tại giường, không đi chồng chân đau cho đến khi hết đau hoàn toàn.
 - D. Kê đơn thuốc giảm đau, khuyển khích bệnh nhân đi lại sớm để tránh biến chứng nằm lẫu.
 - E. Kê don thuộc giảm đau, khám khoa phục hồi chức năng để được hướng dẫn đi có trợ giúp
 - 89. Bé nam, 4 tuổi, gãy đầu đười xương quay theo hình X quang đười đây, được gọi là kiểu gây gì?



- A. Gây cành tươi đầu đười xương quay
- B. Gây cong tạo hình đầu dưới xương quay
- C. Gãy phinh vò xương đầu đười xương quay
- D. Gây bong sụn tiếp hợp đầu đười xương quay
- E. Gây hoàn toàn đầu đười xương quay
- 90. Bà C 56 tuổi đến phòng khám chính hình vì đau vai phải đã trên 6 tuần. Lúc đầu bà thầy đau nhẹ vùng vai khi vận động, không vận động vai thì không thấy đau, dẫn đầu xuất hiện thường xuyên hơn ngay cá khi không làm gi, để ý bà thấy là đau nhiều nhất khi bà với tay lấy vật dụng ở trên cao. Nghi ngở bà bị bệnh lý chóp xoay vùng vai bác sĩ thực hiện nghiệm pháp như sau: cho bà dạng vai chủ động theo mặt phẳng xương

bà vai có kháng lực. Kết quả nghiệm pháp làm bà đau tăng lên. Gắn cơ nào của chóp xoay rất có thể b nhất?

- A. Cơ dưới vai
- B. Cơ dưới gai
- 6. Cơ trên gai
- D. Cơ tròn bé
- 91. Cơ nào sau đây sẽ phục hỗi chức năng đầu tiên sau khâu nổi thần kinh quay bị đứt hoàn toàn đoạn thần kinh vửa thoát ra khỏi rãnh quay (rãnh xoân).
- A. Cơ duỗi chung các ngón
- B. Cơ duỗi ngón cái dài.
- C. Cơ cánh tay quay.
- D. Cơ duỗi cổ tay quay ngắn.
- E. Cơ duỗi cổ tay quay đài.
- 92. Một bệnh nhân nữ 56 tuổi, mãn kinh đã 7 năm, gãy kin đầu dưới xương quay sau trượt chân tế chỗng tay. Theo phân loại của WHO bệnh nhân này cần điều trị tích cực vấn đề nào sau đây?
- A. Thiểu hụt estrogen
- B. Tắt dục sớm
- C. Rối loạn thăng bằng
- D. Suy giảm sức mạnh xương
- E. Suy giảm hấp thu calcium và vitamin D
- 93. Một bệnh nhân nữ 67 tuổi, gây kin đầu dưới xương quay kiểu Colles tay phải, được điều trị bảo tồn với bột cánh bản tay. Do nhà ở vùng sáu mãi đến 6 tuần sau đó bà mới đi tái khám. Sau khi cất bỏ bột các bác sĩ nhận thấy các nếp văn đa bàn tay bị xoá mờ. Da bản tay nông và ẩm. Bà không thể nắm chặt bản tay, nếu cổ gắng sẽ rất đau. Bà có thể vận động thoài mái hơn ở khớp khuỷu nhưng than phiền không thể đưa tay cao để gài đầu vì thấy đau và cứng vùng vai. Bệnh nhân đã mắc phải biến chứng gì sau gây xương?
- A. Chậm lành xương
- B. Chứng co cũng cơ sau bắt động
- C. Rối loạn hối lưu tĩnh mạch
- D. Hội chứng vai bản tay
- E. Loãng xương sau bất động
- 94. Bệnh nhân nam 36 tuổi bị đạn bắn vào 1/3 giữa trước đùi phái, lỗ đạn ra ở 1/3 đười sau trong. Huyết áp lúc vào khoa cấp cứu 120/90, mạch 80 lần/phút. Khám lầm sáng không có biến dạng hoặc cử động bắt thường. Mạch mu chân bắt được rõ. Cử động gấp duỗi khớp cổ chân và các khớp bản đốt, liên đốt các ngôn trong giới hạn bình thường. Không có rối loạn cảm giác bản chân. Vận động khớp gối chủ động hạn chế. Xử trí thích hợp tiếp theo là gì?
- X. Chụp X quang toàn bộ xương dùi hai bình diện thắng và nghiêng
- B. Chụp mạch máu vùng đùi phải để loại trừ tồn thương động mạch dùi
- C. Kháng sinh phổ rộng, chăm sốc vết thương, theo đổi thêm
- D. Kháng sinh phố rộng, ngừa uốn ván, mổ cắt lọc
- 95. Bệnh nhân nữ 37 tuổi vào viện vì đau gối Phải sau tai nạn giao thông. Thâm khám tại phòng cấp cứu: vết thương ngang gối dài 7cm đã được khấu kín ở cơ sở y tế nơi sơ cứu, không còn chảy máu. Khớp gối có dấu hiệu tràn dịch lượng vừa. Không có dấu hiệu tổn thương mạch máu thần kinh hay mắt vững gối . X-quang khốp gối không thấy tồn thương xương. Xử tri thích hợp nhất tiếp theo là gi?
- A. Chụp cộng hướng từ gối để xác định tồn thương dây chẳng vì có dấu tràn dịch khớp.
- B. Chup lại X-quang khớp gối với độ xuyên thấu thấp để thấy hơi trong khớp
- C. Chọc hút dịch khớp, bằng ép, nẹp bắt động, kháng sinh phổ rộng
- D. Cắt lọc vết thương để vừa chấn đoàn vết thương thấu khôp vừa điều trị 96. Biến chứng nào thường để xáy ra nếu trật khớp đơn thuần không được năn sớm?
- A. Tổn thương thần kinh, mạch máu
- B. Sôc

C. Co thất cơ kéo dài khó hồi phục

g. Ton thương sụn khóp

E. Mất vững về sau

97. Bệnh nhân nam, 12 tuổi. Vào viện vì sốt cao, sưng, đau nhức dữ đội vùng gối ngày thứ 2. Trước nhập viện 5 ngày, bệnh nhân bị nổi mụn mù ở đa bàn chân phải nhưng chưa điều trị gi.

- Khám: + Thể trạng gây, da niệm nhạt;+ Bệnh nhân kích thích, mỗi khô, lưỡi do. Sốt 40 độ C; Gối Phải sưng, nóng, đó, đau, hạn chế vận động gối do đau nhiều. Chọc hút dịch khóp gối ra nhiều dịch màu vàng trong;+ Vét mụn nhọt da bàn chân đã võ mủ, còn việm tấy xung quanh ít;+ Hạch ben phải to, đau

- Xét nghiệm máu: Bạch cấu đa nhân: 20.000; Tốc độ máu lắng: giờ 1: 90/ giờ 2: 110mm. Chắn đoàn lâm sàng nghĩ đến nhiều nhất ở bệnh nhân này là bệnh gi?

A. Viêm khóp thiểu nhi

B. Thấp tim(rheumatic fever) biểu hiện ở khớp

C, Lao xương khóp gối cấp trên nền man

Q. Viêm xương dầu trên xương chảy cấp
 E. Sarcom dầu trên xương chảy

98. Chọn một câu trà lời đúng nhất về khảm vết thương bản tuy

Bệnh nhân nữ, làm nội trợ vào cấp cứu do vét thương dao cất vào ngón 5 tay phải. Chức năng bản tay khi khám như hình bên dưới. Thương tổn được nghi đến nhiều nhất là gi?



A. Vết thương đứt gần chung sấu và dái giao thoa (chiasm)

B. Vết thương đứt gần gập chung nông và dài bên

C. Vét thương đứt cơ giun và cơ gian cốt

D. Vết thương đứt dài trung tâm và gắp chung nồng

K. Vét thương đứt gắn gấp chung nông và sâu

99. Một bệnh nhân nam 38 tuổi, làm nhân viên văn phòng, anh chơi tennis một tuần 3 ngày. Khoảng 2 tuần nay anh ấy đau lưng lan chân bên phải. Đau lan từ sau mông đến mặt trước ngoài đùi, gối, mặt trước trong cảng chân trái và cổ chân. Bệnh nhân dau theo rễ thần kinh nào?

A. L2

B. L3

C.LA

Nhu cầu nào là cao nhất trong các mức độ về nhu cầu cơ bản của con người theo Maslow? TA. L.5

A. Trở thành thành viên cộng đồng, được yêu thương và có tính cảm

18. Nhận thức khả năng của minh để đóng góp, sống hữu ích cho xã hội

C. Tự trọng và được người khác tôn trọng trong gia định, xã hội.

D. Nhu cấu thiết yếu để che chờ, bảo vệ

101. Chấn đoán đặc tính lành - ác của một bướu xương hoặc phần mềm cốt lõi dựa vào yếu tố nào?

A. Tiến triển lâm sàng.

B. Hình ánh y học.

Sinh thiết - Giai phâu bệnh lý

D. Hóa mô miễn dịch.

MCH Bệnh nhân nam, 45 tuổi, bị tại nạn giao thông không rõ cơ chế, sau tại nạn, đau nhiều vùng dùi ph khi thâm khám, đo được chiều dài tương đổi và tuyệt đổi của đùi trái lần lượt là 45 cm và 38cm, chiến tương đối và tuyệt đối của đùi phải lần lượt là 42 cm và 35 cm. Chấn đoán lâm sàng thích hợp nhất là gi? A. Gây cổ xương đủi B. Gây xương vùng mẫu chuyển Gây thân xương đùi D. Trật khóp háng lên trên. 103. Bệnh nhân bị tại nạn giao thông vào viện với tính trạng đau ngực, khó thờ dữ đội, xay xát da nhiều vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phối. Tính trạng khô thờ có cải thiện, chụp lại X quang phối vẫn còn hình ảnh tràn khi màng phối và dẫn lưu màng phối còn xi khi liên tục. Chấn đoán dược nghĩ đến nhiều nhất là gi? A. Dập phối B. Xep phôi C. Ton thương khí quản D. Ton thương phê quản E. Ton thương rách nhu mô phối 104. Bệnh nhân bị tại nạn sinh hoạt do đi bộ trượt chân ngã xuống nền nhà, vào viện ngay sau tế với tính trạng đau từ gỗi đến bản chân phải, sưng nế quah gỗi. Khám: giới hạn vận động khóp gỗi, lạnh từ cổ chân đến bản chân, không tím, mạch khoeo khó bắt, vận động và cảm giác bản chân tốt. X quang khóp gối và 2 xương căng chân phải không phát hiện tồn thương. Xử trí đầu tiên phù hợp là gì? A. Siêu âm mạch máu chỉ dưới. B. Chup MRI khóp gối. C. Chup MRI mạch máu chỉ dưới D. Chup CT mạch máu chi dưới. E. Chup DSA mạch máu chỉ đười. Bệnh nhân đến khẩm bệnh vi đau, nặng chân, phù chân về chiếu. Khẩm lâm sàng không thấy dân tĩnh 105. mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sàng của CEAP, bệnh nhân này được chấn đoán suy tĩnh mạch chân độ nào? A. Độ 1 B. Độ 2 C. Độ 3 D. Độ 4 E. Độ 5 106. Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏc định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thuỳ trên phối phải kích thước 15mm, cận lâm sáng tiếp theo phù hợp là gi? A. Chup CT scan ngực cản quang. B. Sinh thiết nốt phối. C. Nội soi phê quản. D. Chup PET-CT. E. Xét nghiệm Cyfra-21.1, CEA. Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc là 20 gói năm. Vào viện được chắn đoán cơn đau thất ngực ổn định. Chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhánh: Thân chung hẹp 75%, động mạch vành trái hẹp 80%, động mạch vành phải hẹp 90%. Điều trị được chọn lựa là gi? Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá. B. Điều tri nội khoa và theo dõi. C. Thông tim đặt stent 3 nhánh động mạch vành D. Phầu thuật bắc cấu vành theo chương trinh. E. Phầu thuật bắc cấu 2 nhánh vành trái và phải cấp cứu. Bệnh nhân nữ, 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khẩm lẫm sắng mạch 70, huyết áp 120/70mmHg, không khỏ thờ, mi mắt sụp. CLS: XQ ngực thẳng có trung thất giãn rộng, CT ngực có khối choáng chỗ trung thất trước 40 x 50mm. Chấn đoán nào là phù hợp nhất? 18

X U tuyên ức B. U quái trung thất C. U than kinh D. Phinh động mạch chủ ngực. E. Lymphoma-Bệnh nhi nam 3 tháng tuổi, tiền căn sanh non lúc 28 tuần tuổi. Gần đây người nhà thấy đầu bế to dẫn, hai mặt có khuynh hướng nhìn xuống dưới, bù kém, chậm tăng cần. Khám: vòng đầu 48 cm, thóp trước dẫn rộng và phống căng, hai mắt lé trong và nhìn xuống. Chắn đoán thường gặp nhất là gì? A. Đầu nước bằm sinh B. Đầu nước mặc phải C. U não bằm sinh D. Tật đầu to Bệnh nhân nam, 30 tuổi, khởi phát bệnh khoảng 6 tháng nay với tế bì bở trong lòng bản tay theo phân bố ngón út và ngón áp út tay phải, con đau nhiều về ban đềm. Khoảng một tháng nay thấy bản tay yếu nhiều và teo cơ nên nhập viện. Tiền căn: Lúc 5 tuổi có tế gãy tay phải. Khẩm tay phải: giám cảm giác lỏng bản tay ngón V và 1/2 ngón IV, mất cảm giác mặt mu tay phải đốt bản IV, V, teo cơ gian cốt, cơ khép ngôn cái, bản tay hình vuốt, khuỳu tay lệch trục ra ngoài (khuỷu cánh gà). Vị trí chèn ép thần kinh nghĩ nhiều nhất trên bệnh nhân này là gi? A. Ong cô tay. B. Kênh Guyon. K/ Rãnh trụ, Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, được đưa đến bệnh viện sau tại nạn giao thông. Khám lâm sàng ghi nhận bệnh D. Cung Frohse. nhân tính và tiếp xúc chậm, GCS=14 điểm, sưng to vùng thái dương phải. CTscan: máu tụ dưới màng cũng bán cầu trải bề dầy khoảng 6 mm, đường giữa di lệch sang phải 5mm. Chỉ định điều trị đúng nhất: A. Phẩu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ đười màng cứng bản cầu trái. B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thờ máy, chống phù não, theo đôi tri giác và đầu thần kinh khu trú. C. Nhập viện theo đối tình trạng tri giác và các dấu hiệu thần kinh khu trủ. D. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng bên phải và máu tụ đười màng cứng bên trái. E. Phẫu thuật sau 24 giờ. 112. Bệnh lý rễ (radiculopathy) SI co đặc điểm, NGOẠI TRÙ: A. Đau lan dọc mặt sau đủi và mặt sau cằng chân. B. Tế lan đọc mặt sau đùi và mặt sau cằng chân, cạnh ngoài bàn chân, ngôn chân út. C. Giảm hoặc mất động tác gập bản chân. D. Yếu động tác duỗi ngón chân cái. Bệnh nhân nam 40 tuổi, tiền căn ung thư phối mới phát hiện. 1 tuần nay bệnh nhân động kinh toàn thể 3 E. Giảm hoặc mất phản xạ gần gốt cơn. Khám lâm sáng ghi nhận bệnh nhân tính, yếu nhẹ ½ người phải. Cận lâm sáng tối ưu nhất để chấn đoán CTscan so não có cân quang B. MRI sọ não không tương phản tử MRI sọ não có tương phân từ D. CTscan so não không cản quang Bệnh nhân nam 50 tuổi nhập viện vi đột ngột đau đầu kèm giảm trì giác. Khám lâm sàng: lơ mơ, E. Tắt cả đều đúng. Glasgow 13 điểm, yếu nhẹ ½ người trải, đồng từ hai bên đều PXAS (+), cổ gượng. Chắn đoán lâm sàng nghĩ đến nhiều nhất ở bệnh nhân này là gi? A. Máu tụ dưới màng cứng cấp tính. B. Máu tụ dưới màng cứng mẫn tính.

C. Máu tụ trong não.

Xuất huyết dưới nhện tự phát. 115. Bệnh nhân nam, 40 tuổi, đau hồng trái gần 1 tuần nay, khởi đầu đau từng cơn, sau đó đau liên tục kèm tiểu gắt. Rung thận trải (+). Công thức màu có bạch cầu mâu (WBC) 15.000/uL, siểu âm thận trải ứ nước độ I và sôi niệu quản trái nội thành. Chấn đoán phủ hợp nhất là gi? A. Con dau quận thận / 3. Thận ử nước nhiễm trùng C, Viêm bảng quang Viêm tuyên tiền liệt E. Viêm niệu đạo 116. Bệnh nhân có tiền căn sỏi thận phải 7 mm dang điều trị nội khoa. Lần nhập viện này, bệnh nhân đau quận từng cơn hồng phải gần 1 ngày, không tư thế giảm đau, không sốt. Siêu âm thấy thận phải ứ nước độ 1 kèm niệu quản phải dẫn nhẹ. Chưa ghi nhận bất thường trên công thức máu và tổng phân tích nước tiểu. Khám bụng mềm. Xử trí phù hợp nhất là gi? Nội soi tàn sôi niệu quản ngược đòng. B. Mô mở lấy sối. C. Dẫn lưu thận phải ra da đười hướng dẫn siêu âm. D. Dieu trị nội khoa tổng sối. E. Nội soi đặt sonde JJ niệu quản phải. 117. Bệnh nhân nam 65 tuổi, đến khám vì tiểu khó và tiểu đềm 6 lần một ngày trong năm qua. Chỉ số tPSA là 10,7 ng/dL. Siêu âm thấy tuyến tiền liệt có thể tích 45 mL. Xét nghiệm nào cần phải làm tiếp theo để chân doán bệnh? A. % fPSA B. Niệu đồng đồ C. Nội soi niệu đạo - bàng quang De Chup hinh CT-scan Sinh thiết tuyến tiền liệt 118. Bệnh nhân nữ, 30 tuổi, tiền cân có nhiều đợt đau hồng lưng 2 bên kèm sốt lạnh run sau khi đi tiểu trong năm qua. Nguyên nhân gây việm đài - bệ thận cấp tái phát nhiều lần ở bệnh nhân này là gi? A. Tiểu nhiều lần B. Ngược dòng bàng quang - niệu quân C. Nhiễm trùng do vi trùng từ máu vào đường tiết niệu D. Nhiễm vi trùng từ đường tiêu hóa vào đường tiết niệu E. Úc chế hệ vi khuẩn thường trú của đường tiết niệu Bệnh nhân nam 45 tuổi, bị chấn thương thận trái độ III kèm khối máu máu tụ hông lưng trái kích thước 5 cm và được điều trị nội khoa I tháng. Siêu âm kiểm tra cho thấy kích thước khối máu tụ hông lưng trái tặng 0.5 cm, sinh hiệu ôn. Xử trí phù hợp tiếp theo là gi? A. Dieu trị báo tôn. Nội soi ngược đòng đặt JJ. C. Can thiệp lấp nhánh động mạch thận gây chây mâu. D. Mô mở lấy khôi máu tụ. E. Phẫu thuất nội soi trong phúc mạc thám sát. 120. Bệnh nhân nam 70 tuổi đến khám vi tiểu máu tái đi tái lại nhiều lần. Nội soi niệu đạo - bằng quang phát hiện bướu vùng vách phải bàng quang, kích thước 3,5 cm, tấn rộng cuồng dài chân hẹp. Chụp CT-scan không ghi nhận hạch di căn. Hướng xử trí phù hợp? A. Mô mở cất bảng quang + tạo hình bằng ruột B. Phẫu thuật nội soi cắt bảng quang + tạo hình bằng ruột Q. Phầu thuật cắt bán phần bằng quang A Cắt đốt nội soi E. Hóa tri